

Đề bài

Phân tích và nêu cảm
nghĩ về trích đoạn

**Hồn Trương Ba,
da hàng thịt**
của Lưu Quang Vũ.

Bài làm

Những năm tám mươi của thế kỷ XX, kịch của Lưu Quang Vũ đã làm chấn động sân khấu kịch Việt Nam thời đổi mới.

Hồn Trương Ba, da hàng thịt là vở kịch đặc sắc nhất của ông, được sáng tác từ năm 1981, nhưng ba năm sau (1984) mới được ra mắt khán giả. Vở kịch được sáng tạo từ một truyện cổ tích cùng tên qua đó tác giả nêu một vấn đề xã hội mang tính triết lý sâu sắc: *mối quan hệ giữa thể xác và linh hồn; con người ta không thể sống nhờ, sống gửi vào cuộc sống của người khác.*

Phần trích đoạn kịch là cuộc đối thoại giữa linh hồn và xác giữa hồn Trương Ba và những người thân trong gia đình, giữa hồn Trương Ba và Đé Thích; cuối cùng là cái chết của hồn Trương Ba.

Cuộc đối thoại giữa hồn Trương Ba và xác hàng thịt là một cuộc đối thoại sinh động, đầy ý nghĩa triết lí. Lớp kịch này có 25 lượt lời. Xác hàng thịt thì một điều *ông* hai điều *ông*, nhưng hồn Trương Ba chỉ có *mày* và *ta*. Thế nhưng xác hàng thịt đã lấn lướt hồn Trương Ba, si nhục hồn Trương Ba đủ điều. Xác hàng thịt cho biết dù có *âm u đui mù* mà *tôi có sức mạnh ghê gớm, lắm khi át cả linh hồn cao khiết của ông đấy; sao ông không nhớ Khi ông đứng cạnh vợ tôi, tay chân run rẩy, hơi thở nóng rực, cổ nghẹn lại... hoặc Chẳng lẽ ông không xao xuyến chút gì? Hà hà, cái món tiết canh, cổ hũ, khấu đuôi và đủ các thứ thú vị khác không làm hồn ông lâng lâng cảm xúc sao?*

Nghĩa là hồn Trương Ba đã bị sa sút, tha hóa. Khi hồn Trương Ba tự hào cho rằng mình có một đời sống riêng: nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn thì xác hàng thịt châm biếm: *Nực cười thật! Khi ông phải tồn tại nhờ tôi, chiều theo những đòi hỏi của tôi mà còn nhận là nguyên vẹn, trong sạch và thẳng thắn!*

Xác hàng thịt tỏ ra coi thường Trương Ba, tự kiêu tự đại khẳng định vị thế, vai trò quan trọng của mình. Nào là *tôi đã cho ông sức mạnh* hoặc *Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn*. Nào là *Nhờ tôi mà ông có thể làm lụng, cuộc xới... nhờ có đôi mắt của tôi, ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi...*

Xác hàng thịt thì thậm *Tôi rất biết cách chiều chuộng linh hồn; Tôi biết cần phải để cho tính tự ái của ông được ve vuốt... chúng ta tuy hai mà một.*

Cuộc đối thoại giữa xác hàng thịt và Trương Ba là cuộc đấu tranh giữa thể xác và linh hồn cùng tồn tại trong một con người. Thể xác và linh hồn có quan hệ hữu cơ với nhau, cả hai gắn bó với nhau để cùng sống, cùng tồn tại. Thể xác có tính độc lập tương đối của nó, có tiếng nói của nó, có khả năng tác động vào linh hồn, vì nó là nơi trú ngụ của linh hồn. Khi thể xác tiêu tan thì linh hồn cũng mất. Khi linh hồn bay đi thì thể xác cũng trở về với cát bụi. Nhờ có linh hồn đấu tranh, chi phối với những ham muốn, những dục

vọng tâm thường của thể xác mà nhân cách được hoàn thiện, tâm hồn được trong sáng.

Câu nói của xác hàng thịt *Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn* đã cho thấy mọi quan hệ hữu cơ giữa thể xác và linh hồn, làm cho ý nghĩa ẩn dụ của đoạn đối thoại giữa hồn Trương Ba và xác hàng thịt càng trở nên cụ thể, sâu sắc.

Từ khi sống nhờ xác hàng thịt, hồn Trương Ba bị tha hóa nhiều, tát con trai tóa máu mồm, máu mũi (bằng bàn tay, bằng sức mạnh và sự tàn bạo của anh hàng thịt). Hồn Trương Ba khác hẳn ngày xưa, làm vườn thì thô vụng, đã làm *gãy tiệt cái chồi non* của cây cam, đã *giẫm lên nát cả cây sâm quý mới ươm*, đã làm *gãy cả nan, rách cả giấy, hỏng mắt cả cái điều đẹp* của cụ Tị.

Từ ngày mang xác hàng thịt hồn Trương Ba sống trong bi kịch, trải qua nhiều dẫn vật, đau khổ, vợ muốn được bỏ đi để *ông thanh thoi... với cô vợ người hàng thịt*, cái Gái – đứa cháu nội thì khinh bỉ, xua đuổi *Ông xấu lắm, ác lắm! Cút đi! Lão đồ tể, cút đi!* Chị con dâu, người thông cảm và thương hồn Trương Ba hơn cả, giờ đây trước cảnh *tan hoang* của gia đình thì vô cùng lo sợ, đau đớn *thấy... mỗi ngày thay một đổi khác, mắt mắt dần, tất cả như lệch lạc, nhòa mờ đến nỗi có lúc chính con cũng không nhận ra thầy nữa...*

Trước lời than khóc của cô con dâu, hồn Trương Ba tê tái mặt lạnh ngắt như tảng đá. Ngồi một mình như sự tĩnh, như bàng hoàng *Mày đã thắng thế rồi đấy, cái thân xác không phải ta ạ, mày đã tìm được đủ cách để lán át ta...*

Không thể sống gửi nằm nhờ mãi được, không thể bị lệ thuộc vào xác hàng thịt và tự đánh mất mình, hồn Trương Ba an ủi, thức tỉnh, động viên mình: *Nhưng lẽ nào ta lại chịu thua mày, khuất phục mày mà tự đánh mất mình?... Có thật là không còn cách nào khác? Không cần đến cái đời sống do mày mang lại! Không cần!*

Sự do dự bị đẩy lùi, bị xua tan. Sự tĩnh ngộ của hồn Trương Ba tuy muộn màng nhưng thật có nhiều ý nghĩa. Con đường tự giải thoát đã hiện ra, linh hồn đã nhìn thấy ánh sáng.

Cuộc gặp gỡ và đối thoại giữa hồn Trương Ba và Đế Thích đã đẩy xung đột kịch lên cao trào, đỉnh điểm. Phải tìm gặp may Đế Thích, hồn Trương Ba *đứng dậy, lập cập nhưng quả quyết, đến bên cột nhà, lấy một nén hương châm lửa, thắp lên*. Gặp lại người bạn chơi cờ ở cõi trời, hồn Trương Ba thô lộ bao niềm day dứt: *Ông Đế Thích ạ, tôi không thể tiếp tục mang thân anh hàng thịt được nữa, không thể được!... Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi trọn vẹn*.

Mặc dù đã được Đế Thích cho biết cái lẽ trời, cái lẽ đời là từ Ngọc Hoàng đến người trần mắt thịt có ai được là *minh toàn vẹn mà phải luôn*

ép mình... Và lại, ông đã bị Nam Tào gạch tên khỏi sổ, thân thể của ông đã tan rữa trong bùn đất rồi. Nhưng hồn Trương Ba phân trần nài nỉ, nói lên thân phận hèn kém, sống gửi nằm nhờ của mình: *Sống nhờ vào đồ đạc, của cải của người khác, đã là chuyện không nên, đằng này đến cái thân tôi cũng phải sống nhờ anh hàng thịt. Ông chỉ nghĩ đơn giản là cho tôi sống, nhưng sống như thế nào thì ông chẳng cần biết.* Hồn Trương Ba không muốn được sống trong thân xác anh hàng thịt nữa, cũng không muốn nhập vào cu Tị bởi lẽ bao điều phiền toái trở trêu sẽ diễn ra, sâu xa hơn nữa sẽ là *bơ vơ lạc lõng, đáng ghét như kẻ tham lam.* Thật vô lí, cực kỳ vô lí, bởi lẽ *một kẻ lí ra phải chết từ lâu mà vẫn cứ sống, cứ trẻ khỏe, cứ ngang nhiên hưởng thụ mọi thứ lộc trời.* Xưa nay như ta đã biết, những kẻ úy tử tham sinh, những kẻ tham quyền cố vị đều bị đồng loại coi khinh và chê cười.

Hồn Trương Ba tuy có lúc tha hóa, sa sút, nhưng giờ đây tỏ ra tỉnh táo, đáng trọng. Chỉ muốn Đế Thích hóa phép làm cho hồn hàng thịt được sống lại với thân xác anh ta, chỉ muốn vị tiên cờ hóa phép làm cho cu Tị được sống lại với mẹ nó, được chơi với bạn bè: *Ông Đế Thích, vì con trẻ ông ạ, vì con trẻ. Ông hãy giúp tôi lần cuối cùng...* Ý muốn ấy rất nhân bản và cao thượng.

Hồn Trương Ba càng nói càng cầu khẩn tha thiết: *Tôi đã chết rồi, hãy để tôi chết hẳn!... Việc đứng còn làm kịp bây giờ là làm cho con người Tị sống lại. Còn tôi, cứ để tôi chết hẳn...*

Cái giá của sự sống và cái chết *đắt quá, không thể trả được.* Cho dù chết là hết khi được tham dự vào bất cứ nỗi vui buồn gì, nhưng sống gửi nằm nhờ còn khổ hơn là cái chết. Hồn Trương Ba cảm thấy xót xa *Mà không phải chỉ một mình tôi khổ! Những người thân của tôi sẽ còn phải khổ vì tôi.* Cho dù có được sống để vui chơi thỏa thích, được chơi cờ với Đế Thích, nhưng hồn Trương Ba đã phủ định *Nếu còn tiếp tục sống, tôi cũng chẳng thích đánh cờ với ông nữa!... Không có gì chán bằng đánh cờ với tiên.*

Hồn Trương Ba đã bẻ gãy cả bó hương do Đế Thích tặng, hồn Trương Ba nhất quyết muốn nhảy xuống sông tự tử hoặc đâm cổ tự sát để được chết, để tâm hồn mình *trở lại thanh thản, trong sáng như xưa...*

Ý tưởng của hồn Trương Ba thật cao thượng. Hành động của hồn Trương Ba thể hiện một quan niệm sống đúng đắn, tích cực: không thể gửi vào thân xác của kẻ khác, không thể sống tha hóa, không được sống dai, cứ cố bám riết vào đời khi cái sống đã mất hết ý nghĩa. Không thể sống giả tạo để mang lợi lộc cho *bọn khốn kiếp.*

Hồn Trương Ba phủ định cái sống của mình, chịu cái chết để cho cu Tị được sống, thuận theo lẽ tự nhiên như lá vàng rụng xuống cho mầm non nhú mọc, tươi xanh. Nhân cách của hồn Trương Ba cao đẹp biết bao, đáng trọng biết bao. Bài học ý nghĩa về *sự sống và cái chết*, bài học về *đạo lý và nhân cách* được tác giả đặt ra một cách sâu sắc và thâm thúy.

Đoạn kết vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* gợi cho độc giả, khán giả nhiều băn khoăn. Hồn Trương Ba không theo Đế Thích về trời để chơi cờ mà lại hóa thành màu xanh của cây vườn, vị thơm của trái na, vẫn quần quýt với người thân, gần gũi nơi bậc cửa, trong ánh lửa, nơi cầu ao, con dao... của vợ con thương yêu. Cho dù *thân cát bụi này trở về với cát bụi*, nhưng hồn Trương Ba vẫn cao khiết vẫn bất tử trong cõi đời. Cái chết đầy chất thơ ấy đã làm cho tư tưởng nhân văn tỏa sáng trong tác phẩm.

Nhiều thập kỷ trôi qua, bạn đọc ngày nay được sống trong sự đổi mới toàn diện, trong khí thế vươn lên của đất nước và dân tộc, sẽ tìm thấy nhiều tầng ý nghĩa thú vị hàm ẩn trong vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*. Hồn Trương Ba đã và đang đánh thức chúng ta.